

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT [VĂN HỌC TIẾNG TRUNG]

Mã học phần: CLT32021– Số tín chỉ: 02

Dùng cho ngành: Ngôn ngữ Anh -Chuyên ngành: Anh-Trung

Điều kiện tiên quyết: Tổng hợp tiếng Trung 3

Hình thức đào tạo: Trực tiếp/trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại Ngữ

1. Thông tin chung về học phần

Học phần **Văn học Trung Quốc** cung cấp cho người học khối kiến thức chung về bối cảnh xã hội, tình hình phát triển, nội dung tư tưởng và đặc điểm nghệ thuật của văn học Trung Quốc trong một số thời kì. Người học hiểu biết một số tác giả, tác phẩm cụ thể thông qua tìm hiểu về tình hình văn học, phân tích một số tác phẩm hoặc đoạn trích, từ đó phát triển năng lực cảm thụ văn học và nâng cao trình độ ngôn ngữ Trung Quốc. Học phần góp phần đạt chuẩn đầu ra A2, B1, B3, C3, C4 của CCĐT cử nhân Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Anh-Trung trường Đại học QL và CN Hải Phòng.

Học phần Văn học Trung Quốc giúp người học:

- G1: Có kiến thức về văn học hiện, đương đại Trung Quốc
- G2: Có kiến thức về các tác giả Lỗ Tấn, Ba Kim, và Lão Xá và sự nghiệp sáng tác của họ
- G3: Có kiến thức về nội dung, tư tưởng của các tác phẩm –Chúc phúc, Khổng Ất Kỳ, Gia đình, Trường Tử lạc đà, Trần Hoán Sinh lên phố, và có khả năng phân tích đoạn trích trong tác phẩm

2. Chữ viết tắt: G= mục tiêu; a=CĐR kiến thực; b=CĐR kỹ năng; c=CĐR năng lực tự chủ

3. Chuẩn đầu ra

3.1. Kiến thức

a1: Có kiến thức về đặc điểm văn học Trung Quốc trong một số thời kì, hiểu biết về tác gia tiêu biểu như Lỗ Tấn, Ba Kim, Lão Xá.

a2: Có kiến thức về nội dung, tư tưởng của một số tác phẩm tiêu biểu, đoạn trích trong tác phẩm tiêu biểu.

3.2. Kỹ năng

b1: Kỹ năng đọc hiểu và khái quát nội dung văn bản văn học.

b2: Kỹ năng thuyết trình, trình bày nội dung về tác giả, tác phẩm văn học.

b3: Kỹ năng phân tích câu, từ, cụm từ, đoạn văn trong văn bản văn học.

b4: Kỹ năng cảm thụ nội dung, tư tưởng của văn bản văn học và làm sáng rõ dụng ý nghệ thuật của văn bản văn học.

3.3. Phẩm chất, thái độ

c1: Có tinh thần làm việc chủ động, khả năng tự lập trong cuộc sống, khả năng tư duy độc lập, sống có trách nhiệm với cộng đồng, với môi trường.

c2: Tự tin giao tiếp bằng ngoại ngữ trong môi trường đa văn hóa.

c3: Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc đội nhóm; thích ứng với các môi trường làm việc khác nhau, môi trường làm việc có nhiều nền văn hóa.

c4: Rèn thói quen, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu. Có ý thức học tập và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Biết cách triển khai các vấn đề cần nghiên cứu.

4. Tài liệu học tập:

4.1. Giáo trình chính: Tài liệu nội bộ

4.2. Tài liệu tham khảo:

[4.2.1] 洪子诚, 《中国当代文学史》, 北京大学出版社, 2010 年

[4.2.2] 谢冕, 洪子诚《中国当代文学作品精选》, 北京大学出版社, 2002 年

5. Nội dung chi tiết học phần và hình thức dạy học

Thời lượng 45 tiết

Thời lượng	Nội dung	PPDH và PP hướng dẫn sinh viên tự học, tự NC	Phương pháp KTĐGTX và KTĐG việc tự học của SV	KQ cần đạt
5 tiết	第一课 中国现当代文学简介 Giới thiệu chung về văn học hiện, đương đại TQ	- Dạy học theo phương pháp thuyết trình, giới thiệu chung về khái niệm, đặc điểm văn học hiện đại, đương đại Trung Quốc	-Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp. -Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng tái hiện kiến thức, tổng hợp đúc kết nội dung.	-Người học có kiến thức về văn học hiện đại, đương đại Trung Quốc
5 tiết	第二课鲁迅身世与创作 Lỗ Tấn: Thân thế và sự nghiệp sáng tác	- Dạy học theo phương pháp thuyết trình, giới thiệu về Lỗ Tấn và sự nghiệp sáng tác	-Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp. -Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung, tư tưởng.	-Người học có kiến thức về thân thế và sự nghiệp sáng tác của Lỗ Tấn.
5 tiết	第三课 巴金身世与创作 Ba Kim: Thân thế và sự nghiệp sáng tác	- Dạy học theo phương pháp thuyết trình, giới thiệu về Ba Kim và sự nghiệp sáng tác	-Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp. -Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung, tư tưởng.	-Người học có kiến thức về thân thế và sự nghiệp sáng tác của Ba Kim

5 tiết	<p>第四课 老舍身世与创作</p> <p>Lão Xá: Thân thế và sự nghiệp sáng tác</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp thuyết trình, giới thiệu về Lão Xá và sự nghiệp sáng tác.</p>	<p>-Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp.</p> <p>-Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung, tư tưởng.</p>	<p>-Người học có kiến thức về thân thế và sự nghiệp sáng tác của Lão Xá</p>
5 tiết	<p>第五课鲁迅的《祝福》</p> <p>Tác phẩm –Chúc phúc của Lỗ Tấn</p>	<p>- Dạy học theo phương pháp nhập vai: người đọc nhập vai đọc các đoạn văn được chỉ định trong tác phẩm</p> <p>- Dạy học theo phương pháp đọc hiểu văn bản văn học: người học đọc hiểu, diễn đạt lại, nêu ý chính trong văn bản, dịch nghĩa.</p> <p>- Dạy học theo phương pháp phân tích: phân tích giá trị tu từ, dụng ý nghệ thuật của câu, đoạn, tác phẩm.</p> <p>- Dạy học theo phương pháp giảng bình: giảng viên lựa chọn một số chi tiết, hình ảnh... giàu giá trị nghệ thuật hoặc tư tưởng để bình văn.</p> <p>- Dạy học theo phương pháp thảo luận nhóm: giảng viên nêu vấn đề cho người học thảo luận nhóm để đưa ra nhận định, đánh giá, giải pháp.</p>	<p>-Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp.</p> <p>-Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung tư tưởng; phát biểu suy nghĩ, nhận định về tác giả, tác phẩm, nhân vật.</p>	<p>-Người học có kiến thức về nội dung tư tưởng của tác phẩm; có khả năng phân tích đoạn trích trong tác phẩm; có năng lực cảm thụ tác phẩm văn học.</p>

5 tiết	<p>第六课鲁迅的《孔乙己》</p> <p>-Khổng Át Kỳ của Lỗ Tấn</p>	<p>Dạy học theo phương pháp nhập vai: người đọc nhập vai đọc các đoạn văn được chỉ định trong tác phẩm</p> <p>- Dạy học theo phương pháp đọc hiểu văn bản văn học: người học đọc hiểu, diễn đạt lại, nêu ý chính trong văn bản, dịch nghĩa.</p> <p>- Dạy học theo phương pháp phân tích: phân tích giá trị tu từ, dụng ý nghệ thuật của câu, đoạn, tác phẩm.</p> <p>- Dạy học theo phương pháp giảng bình: giảng viên lựa chọn một số chi tiết, hình ảnh... giàu giá trị nghệ thuật hoặc tư tưởng để bình văn.</p> <p>- Dạy học theo phương pháp thảo luận nhóm: giảng viên nêu vấn đề cho người học thảo luận nhóm để đưa ra nhận định, đánh giá, giải pháp.</p>	<p>-Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp.</p> <p>-Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung tư tưởng, phát biểu suy nghĩ, nhận định về tác giả, tác phẩm, nhân vật.</p>	<p>-Người học có kiến thức về nội dung tư tưởng của tác phẩm; có khả năng phân tích đoạn trích trong tác phẩm; có năng lực cảm thụ tác phẩm.</p>
5 tiết	第七课	<p>- Dạy học theo phương pháp nhập vai: người đọc nhập vai đọc các đoạn văn được chỉ định trong tác phẩm</p>	<p>-Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi</p>	<p>-Người học có kiến thức về nội dung tư</p>

	<p>巴金的《家》简介摘选《 觉慧与鸣凤》 -Gia đình của Ba Kim, trích đoạn -Giác Tuệ và Minh Phượng 期中考试 Kiểm tra giữa kì: bài kiểm tra tự luận 60 phút</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo phương pháp đọc hiểu văn bản văn học: người học đọc hiểu, diễn đạt lại, nêu ý chính trong văn bản, dịch nghĩa. - Dạy học theo phương pháp phân tích: phân tích giá trị tu từ, dụng ý nghệ thuật của câu, đoạn, tác phẩm. - Dạy học theo phương pháp giảng bình: giảng viên lựa chọn một số chi tiết, hình ảnh... giàu giá trị nghệ thuật hoặc tư tưởng để bình văn. - Dạy học theo phương pháp thảo luận nhóm: giảng viên nêu vấn đề cho người học thảo luận nhóm để đưa ra nhận định, đánh giá, giải pháp. 	<p>khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung tư tưởng, phát biểu suy nghĩ, nhận định về tác giả, tác phẩm, nhân vật. - Kiểm tra giữa kỳ: Bài kiểm tra tự luận 60 phút, nội dung kiến thức đã được học đến thời điểm kiểm tra. 	<p>tưởng của tác phẩm; có khả năng phân tích đoạn trích trong tác phẩm; có năng lực cảm thụ tác phẩm.</p>
5 tiết	<p>第八课 老舍的《骆驼 祥子》 -Trường Tử lạc đà của Lão Xá</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo phương pháp nhập vai: người đọc nhập vai đọc các đoạn văn được chỉ định trong tác phẩm - Dạy học theo phương pháp đọc hiểu văn bản văn học: người học đọc hiểu, diễn đạt lại, nêu ý chính 	<ul style="list-style-type: none"> -Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các 	<p>-Người học có kiến thức về nội dung tư tưởng của tác phẩm; có khả năng phân</p>
		<p>trong văn bản, dịch nghĩa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo phương pháp phân tích: phân tích giá trị tu từ, dụng ý nghệ thuật của câu, đoạn, tác phẩm. - Dạy học theo phương pháp giảng bình: giảng viên lựa chọn một số chi tiết, hình ảnh... giàu giá trị nghệ thuật hoặc tư tưởng để bình văn. - Dạy học theo phương pháp thảo luận nhóm: giảng viên nêu vấn đề cho người học thảo luận nhóm để đưa ra nhận định, đánh giá, giải pháp. 	<p>nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung tư tưởng, phát biểu suy nghĩ, nhận định về tác giả, tác phẩm, nhân vật. 	<p>tích đoạn trích trong tác phẩm; có năng lực cảm thụ tác phẩm.</p>

5 tiết	<p>第九课 高晓声与《陈奂生上城》</p> <p>Cao Hiểu Thanh và</p> <p>-Trần Hoán Sinh lên phỏl</p>	<p>Dạy học theo phương pháp nhập vai: người đọc nhập vai đọc các đoạn văn được chỉ định trong tác phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo phương pháp đọc hiểu văn bản văn học: người học đọc hiểu, diễn đạt lại, nêu ý chính trong văn bản, dịch nghĩa. - Dạy học theo phương pháp phân tích: phân tích giá trị tu từ, dụng ý nghệ thuật của câu, đoạn, tác phẩm. - Dạy học theo phương pháp giảng bình: giảng viên lựa chọn một số chi tiết, hình ảnh... giàu giá trị nghệ thuật hoặc tư tưởng để bình văn. - Dạy học theo phương pháp thảo luận nhóm: giảng viên nêu vấn đề cho người học thảo luận nhóm để đưa ra nhận định, đánh giá, giải pháp. 	<ul style="list-style-type: none"> -Kiểm tra đánh giá thường xuyên căn cứ hoạt động trả lời câu hỏi khai thác bài học, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi lên lớp và thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thực hiện trên lớp. -Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên: kiểm tra miệng/viết tái hiện kiến thức, tổng hợp, phân tích, đúc kết nội dung, tư tưởng về tác giả, tác phẩm, nhân vật. 	<p>-Người học có kiến thức về nội dung tư tưởng của tác phẩm; có khả năng phân tích đoạn trích trong tác phẩm; có năng lực cảm thụ tác phẩm.</p>
06 tiết	<p>第十课：合同一、汉越翻译二、越汉翻译</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học thuyết trình hướng dẫn về từ vựng và cấu trúc câu thường gặp; - Dạy học thảo luận nhóm: Yêu cầu sinh viên thảo luận và thống nhất cách dịch bài khoá. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên thông qua quan sát, theo dõi sự tiến bộ của sinh viên trong các giờ lên lớp, việc thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao như: chuẩn bị bài ở nhà, làm bài tập trên lớp, làm bài tập nhóm,... - Hình thức KTĐGTX: Kiểm tra kiến thức của sinh viên thông qua các câu hỏi tự luận, câu hỏi trắc nghiệm 	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được từ vựng, cấu trúc nâng cao trong các văn bản dịch có nội dung về hợp đồng; - Biết cách dịch các đoạn văn trong bài học có nội dung về chủ đề hợp đồng; - Vận dụng thành thạo các kỹ năng dịch văn bản có chủ đề hợp đồng, chuyển tải thành công và trung thực nội dung của văn bản gốc.

7. Đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra										
			a1	a2	a3	b1	b2	b3	b4	c1	c2	c3	c4
Quá trình	ĐG1. Tự luận	25%	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
	ĐG2. Tự luận	25%	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần	50%	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
<i>Tổng cộng:</i>		100%											

8. Hoạt động đánh giá

8.1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: a1, a2, a3, b1, b2, c1, c2 Tỷ lệ: 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm + TL
- Mô tả bài đánh giá 1: Đánh giá kiến thức về ngữ pháp, từ vựng, ngữ nghĩa, dụng học, văn phong, văn bản học vào dịch thuật (Bài 1 đến Bài 5)

8.2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: a1, a2, a3, b1, b3, c3, c4 Tỷ lệ 25% điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm + TL
- Mô tả bài đánh giá 2: Đánh giá khả năng ứng dụng kiến thức về ngữ pháp, từ vựng, ngữ nghĩa, dụng học, văn phong, văn bản học vào dịch thuật vào dịch (từ bài 6 đến bài 10)

8.3. Hoạt động đánh giá 3 – tỷ lệ chiếm 50% điểm học phần

Hình thức: Bài thi cuối kì kết thúc học phần

- Hình thức đánh giá: Trắc nghiệm + TL
- Mục đích:
 - o Đánh giá năng lực ghi nhớ từ kiến thức dịch thuật.
 - o Đánh giá khả năng vận dụng kiến thức về ngữ pháp, từ vựng, ngữ nghĩa, dụng học, văn phong, văn bản học vào dịch thuật ở cấp độ HSK 4
 - o Đánh giá khả năng làm việc độc lập
- Bài thi cuối kì được tính theo thang điểm 10

Chuẩn đầu ra: a1; a2; a3; b1; b2; c1; c2; c3; c4

8.4. Ma trận đánh giá

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a1: Có kiến thức về đặc điểm văn học Trung Quốc trong một số thời kì, hiểu biết về tác gia tiêu biểu như Lỗ Tấn, Ba Kim, Lão Xá.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
a2: Có kiến thức về nội dung, tư tưởng của một số tác phẩm tiêu biểu, đoạn trích trong tác phẩm tiêu biểu.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b1: Kỹ năng đọc hiểu và khái quát nội dung văn bản văn học.	Sử dụng tốt	Sử dụng khá tốt	Sử dụng ở mức trung bình	Sử dụng ở mức hạn chế	Sử dụng ở mức rất hạn chế
b2: Kỹ năng thuyết trình, trình bày nội dung về tác giả, tác phẩm văn học.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b3: Kỹ năng phân tích câu, từ, cụm từ, đoạn văn trong văn bản văn học.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b4: Kỹ năng cảm thụ nội dung, tư tưởng của văn bản văn học và làm sáng rõ dụng ý nghệ thuật của văn	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
bản văn học.					
c1: Có tinh thần làm việc chủ động, khả năng tự lập trong cuộc sống, khả năng tư duy độc lập, sống có trách nhiệm với cộng đồng, với môi trường.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c2: Tự tin giao tiếp bằng ngoại ngữ trong môi trường đa văn hóa; có năng lực sử dụng công nghệ thông tin để làm việc và kết nối thông tin Quốc tế.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c3: Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc đội nhóm; thích ứng với các môi trường làm việc khác nhau, môi trường làm việc có nhiều nền văn hóa.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c4: Không ngừng học học trau dồi kiến thức, kỹ năng cho bản thân để hoàn thành công việc tốt hơn. Rèn thói quen, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu. Có ý thức học tập và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Nhiệt tình, say mê và tích cực tìm tòi học hỏi, khám phá để bổ sung kiến thức trong công việc và cuộc sống. Biết cách tìm hiểu, sàng lọc và phát hiện các vấn đề cần nghiên cứu. Biết cách xây dựng các phương án, giả thuyết để triển khai việc nghiên cứu.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

8.5 Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả học tập chung của học phần được đánh giá theo công thức sau:

$$\Sigma = \frac{\text{ĐG1} \times 25 + \text{ĐG2} \times 25 + \text{ĐG3} \times 50}{100}$$

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...):

Phòng học với diện tích phù hợp, yên tĩnh, được trang bị đầy đủ thiết bị như:

- + bàn ghế, phấn bảng, đèn, quạt, điều hòa
- + projector
- + Loa, Đài cassette
- + Lớp học không quá 35 sinh viên

Yêu cầu đối với sinh viên:

- + Dự lớp : tối thiểu 70% thời lượng môn học.
- + Bài tập : Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ bài tập theo yêu cầu của giảng viên.
- + Có đầy đủ giáo trình và tài liệu học tập (băng, đĩa).
- + Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của môn học được ghi trong đề cương môn học
- + Tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực tham gia xây dựng bài
- + Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ

+Chuẩn bị bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn trong đề cương môn học

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Chú ý an toàn lớp học. An toàn PCCC và cứu hộ cứu nạn

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng năm 2023

Người biên soạn

TS. Trần Thị Ngọc Liên

Tổ Tiếng Trung